

Câu hỏi ôn tập Tự luận

1. Phân tích khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh” trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI (2011).
2. Vì sao cần học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh?
3. Hãy phân tích đối tượng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh.
4. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chúng ta phải học những gì?
5. Phân tích tầm quan trọng của việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 1

Câu 1. Tư tưởng là:

- a. Sự phản ánh hiện thực trong ý thức
- b. Biểu hiện quan hệ của con người với thế giới chung quanh
- c. Cả a và b
- d. Tất cả đều sai

Câu 2. Hai từ “tư tưởng” trong thuật ngữ “tư tưởng Hồ Chí Minh” được hiểu là:

- a. Hệ tư tưởng
- b. Tư tưởng chỉ áp dụng trong phạm vi một cá nhân
- c. Tư tưởng áp dụng trong phạm vi một nhóm ít người
- c. Tất cả đều đúng

Câu 3. Các tiêu chuẩn của nhà tư tưởng theo quan điểm của V.I.Lênin là:

- a. Có sự chuẩn bị đầy đủ về mặt lý luận, có khả năng đi trước, dự báo chỉ đường cho phong trào quần chúng (còn tự phát)
- b. Có được tầm mắt chính trị rộng lớn để giải quyết thành công mọi vấn đề chiến lược, sách lược của cách mạng; có tài ba về tổ chức để có thể sáng lập một chính đảng cách mạng có sức chiến đấu mạnh mẽ
- c. Có một nghị lực cách mạng phi thường, vượt qua mọi trở lực, khó khăn để thực hiện tư tưởng của mình
- d. Cả a, b, c

Câu 4. Theo quan điểm của V.I.Lênin, nhà tư tưởng là người có khả năng đi trước, dự báo chỉ đường cho phong trào quần chúng khi còn:

- a. Tự giác
- b. Tự phát
- c. Tự tin
- d. Tự lập

Câu 5. “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác

- Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”.

Định nghĩa trên được nêu trong văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ:

- a. IX
- b. X
- c. XI
- d. XII

Câu 6. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm..... về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Toàn diện và sâu sắc
- b. Sâu sắc và toàn diện
- c. Toàn diện
- d. Sâu sắc

Câu 7. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về "

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Những vấn đề chủ yếu của cách mạng Việt Nam
- b. Những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam
- c. Những vấn đề quan trọng của cách mạng Việt Nam
- d. Những vấn đề quyết định của cách mạng Việt Nam

Câu 8. Những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam là:

- a. Con đường cách mạng; đối tượng cách mạng; lực lượng cách mạng; phương pháp cách mạng; lãnh đạo cách mạng
- b. Con đường cách mạng; mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng; lực lượng cách mạng; phương pháp cách mạng; lãnh đạo cách mạng
- c. Con đường cách mạng; mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng; đối tượng cách mạng; lực lượng cách mạng; phương pháp cách mạng; lãnh đạo cách mạng
- d. Con đường cách mạng; mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng; đối tượng cách mạng; lực lượng cách mạng; phương pháp cách mạng

Câu 9. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh là "kết quả của sựvà sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Vận dụng; phát triển
- b. Phát triển; vận dụng
- c. Thực hành; vận dụng
- d. Phát triển; thực hành

Câu 10. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh là "kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của nước ta"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Giá trị truyền thống của dân tộc
- b. Tinh hoa văn hóa nhân loại
- c. Chủ nghĩa Tam dân
- d. Chủ nghĩa Mác - Lênin

Câu 11. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh là "kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Việt Nam
- b. Nước ta
- c. Sự nghiệp cách mạng
- d. Tất cả đều đúng

Câu 12. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh "..... và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Kế thừa
- b. Vận dụng
- c. Tiếp thu
- d. Tiếp biến

Câu 13. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh "kế thừa và phát triển các tốt đẹp của dân tộc"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Chủ nghĩa yêu nước
- b. Tinh thần đoàn kết
- c. Giá trị truyền thống
- d. Tinh thần hiếu học

Câu 14. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh "..... tinh hoa văn hóa nhân loại"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Kế thừa
- b. Tiếp biến
- c. Tiếp nhận
- d. Tiếp thu

Câu 15. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh "tiếp thu tinh hoa nhân loại"

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Trí tuệ
- b. Văn hóa
- c. Tư tưởng
- d. Kiến thức

Câu 16. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh có các nguồn gốc tư tưởng – lý luận là:

- a. Chủ nghĩa Mác – Lênin, giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại
- b. Chủ nghĩa Mác – Lênin, chủ nghĩa yêu nước, tinh hoa văn hóa nhân loại
- c. Chủ nghĩa Mác – Lênin, giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tinh hoa tư tưởng nhân loại
- d. Chủ nghĩa Mác, giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại

Câu 17. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị là:

- a. Tài sản tinh thần vô cùng quý giá
- b. Tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá
- c. Tài sản trí tuệ vô cùng to lớn và quý giá
- d. Tài sản vô cùng quý giá

Câu 18. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của:

- a. Đảng ta
- b. Dân tộc ta
- c. Cả a và b
- d. Tất cả đều sai

Câu 19. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh có vai trò:

- a. Dẫn đường
- b. Chỉ đường
- c. Dắt đường
- d. Soi đường

Câu 20. Theo định nghĩa trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Tư tưởng Hồ Chí Minh "mãi mãi soi đường cho của nhân dân ta giành thắng lợi"

Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống

- a. Sự nghiệp cách mạng
- b. Cuộc đấu tranh
- c. Cuộc chiến đấu
- d. Công cuộc đổi mới

Câu 21. Đối tượng nghiên cứu chính của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Hệ thống các quan điểm thể hiện trong các tác phẩm của Hồ Chí Minh
- b. Quá trình tư tưởng Hồ Chí Minh đi vào thực tiễn, được bảo vệ, vận dụng và phát triển trong thực tiễn
- c. Cả a và b đúng

d. Cả a và b sai

CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN

1. Phân tích nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua đó, cho biết yếu tố nào là quan trọng nhất, quyết định bản chất cách mạng và khoa học tư tưởng Hồ Chí Minh?
2. Tại sao nói sự ra đời tư tưởng Hồ Chí Minh là tất yếu khách quan? Chỉ ra những tiền đề lý luận giữ vai trò quyết định trong việc hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?
3. Phân tích những phẩm chất cá nhân thuộc về Hồ Chí Minh. Phẩm chất nào giữ vai trò quyết định? Vì sao?
4. Trình bày tóm tắt các giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?
5. Phân tích những bước tiến trong nhận thức, những dấu mốc cơ bản trong quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Bước tiến nào đóng vai trò quyết định đến sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh? Tại sao?
6. Hãy phân tích mối quan hệ giữa hoạt động lý luận và hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; ý nghĩa sự ra đời tư tưởng Hồ Chí Minh?
7. Phân tích để làm rõ giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Việt Nam và thế giới.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 2

Câu 1. Cơ sở khách quan hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Cơ sở thực tiễn: Bối cảnh thế giới và Việt Nam
- b. Các tiền đề tư tưởng – lý luận
- c. Cả a và b
- d. Tất cả đều sai

Câu 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành trong bối cảnh:

- a. Việt Nam là quốc gia độc lập, phát triển.
- b. Việt Nam là quốc gia nghèo nàn, lạc hậu
- c. Việt Nam là quốc gia bị xâm lược và thống trị
- d. Cả b và c

Câu 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành trong bối cảnh các phong trào yêu nước chống ngoại xâm:

- a. Thành công
- b. Thất bại
- c. Thắng lợi
- d. Ra đời

Câu 4. Yếu tố nào đứng đầu bảng giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam?

- a. Chủ nghĩa yêu nước
- b. Chủ nghĩa Mác – Lênin

- c. Chủ nghĩa Tam dân
- d. Chủ nghĩa xã hội

Câu 5. “Lúc đầu, chính, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Lòng yêu nước
- b. Truyền thống yêu nước
- c. Chủ nghĩa yêu nước
- d. Tinh thần yêu nước

Câu 6. Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh là “sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý tưởng độc lập tự do với lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa; giữa nông nân với chân chính”.

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Chủ nghĩa yêu nước; tinh thần quốc tế vô sản
- b. Tinh thần quốc tế vô sản; chủ nghĩa yêu nước
- c. Lòng yêu nước; chủ nghĩa quốc tế vô sản
- d. Chủ nghĩa quốc tế vô sản; lòng yêu nước

Câu 7. Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình:

- a. Nhà chính trị
- b. Nhà kinh doanh
- c. Nhà nho
- d. Tất cả đều đúng

Câu 8. Ông nội của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Nguyễn Sinh Sắc
- b. Nguyễn Sinh Khiêm
- c. Nguyễn Sinh Thuyết
- d. Nguyễn Sinh Nhậm

Câu 9. Bà nội của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Hà Thị Hy
- b. Hà Thị Hinh
- c. Hà Thị Loan
- d. Hà Thị Thanh

Câu 10. Ông ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Nguyễn Sinh Thuyết
- b. Hoàng Xuân Đường
- c. Nguyễn Xuân Đường
- d. Hoàng Xuân An

Câu 11. Bà ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Nguyễn Thị Kép
- b. Hoàng Thị Kép

- c. Nguyễn Sinh Kép
- d. Hoàng Xuân Kép

Câu 12. Chị gái của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Nguyễn Thị Khiêm
- b. Hoàng Thị Thanh
- c. Nguyễn Thị Thanh
- d. Nguyễn Sinh Thanh

Câu 13. Anh trai của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- a. Nguyễn Văn Khiêm
- b. Hoàng Văn Khiêm
- c. Nguyễn Sinh Khiêm
- d. Hoàng Sinh Khiêm

Câu 14. Ông ngoại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm nghề:

- a. Làm quan
- b. Dạy học
- c. Buôn bán
- d. Làm thuê

Câu 15. Thân sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh có học vị cao nhất là:

- a. Cử nhân
- b. Tiến sĩ
- c. Thạc sĩ
- d. Phó bảng

Câu 16. Hồ Chí Minh quan niệm Nho giáo là:

- a. Khoa học về đạo đức và phép ứng xử
- b. Khoa học về kinh tế và phép kinh doanh
- c. Khoa học về pháp lý và phép xử án
- d. Khoa học về văn hóa và phép giao tiếp

Câu 17. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “làm theo của Đức Phật Thích Ca, kháng chiến để đưa giống nòi ra khỏi cái khổ ải nô lệ”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Lòng thương người
- b. Lòng từ bi
- c. Lòng nhân hậu
- d. Lòng yêu nước

Câu 18. Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn có nội dung chính là:

- a. Dân tộc độc lập
- b. Dân quyền tự do
- c. Dân sinh hạnh phúc
- d. Cả a, b, c

Câu 19. Khẩu hiệu của Đại cách mạng Pháp thu hút sự chú ý của Nguyễn Tất Thành là:

- a. Tự do – Bình đẳng – Yêu thương
- b. Bình đẳng – Yêu thương – Tự do
- c. Tự do – Bình đẳng – Bác ái
- d. Bác ái – Tự do – Bình đẳng

Câu 20. “Tuy rằng cách mệnh thành công đã hơn 150 năm nay, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn cứ lo tính cách mệnh lần thứ hai. Ấy là vì là cách mệnh tư bản, mà cách mệnh tư bản là chưa phải cách mệnh đến nơi”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Cách mệnh Mỹ
- b. Cách mệnh Pháp
- c. Cách mệnh Anh
- d. Cách mệnh Đức

Câu 21. “Tuy rằng cách mệnh thành công đã hơn 150 năm nay, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn cứ lo tính cách mệnh lần thứ hai. Ấy là vì cách mệnh Mỹ là, mà cách mệnh tư bản là chưa phải cách mệnh đến nơi”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Cách mệnh vô sản
- b. Cách mệnh tư bản
- c. Cách mệnh phong kiến
- d. Cách mệnh dân tộc

Câu 22. “..... cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lột công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Cách mệnh Nga
- b. Cách mệnh Hà Lan
- c. Cách mệnh Pháp
- d. Cách mệnh Trung Quốc

Câu 23. “Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lột, ngoài thì nó áp bức”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Nông dân; dân tộc
- b. Công nhân; nước khác
- c. Tư sản; giai cấp
- d. Công nông; thuộc địa

Câu 24. “.....đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Chủ nghĩa Tam dân
- b. Chủ nghĩa Mác
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- d. Chủ nghĩa yêu nước

Câu 25. “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là”.

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Chủ nghĩa Mác
- b. Chủ nghĩa Lênin
- c. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- d. Chủ nghĩa xã hội

Câu 26. “phải học tập của chủ nghĩa Mác-Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Cốt lõi
- b. Nội dung cơ bản
- c. Tinh thần
- d. Ý chính

Câu 27. “Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin được”

Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Không có tình có nghĩa
- b. Có tình có nghĩa
- c. Có hiểu biết
- d. Không có hiểu biết

Câu 28. “Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”

Nguyễn Ái Quốc nói điều này sau khi đọc tác phẩm nào?

- a. Bản án chế độ thực dân Pháp
- b. Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa
- c. Tư bản
- d. Làm gì

Câu 29. Ai là tác giả của tác phẩm “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”?

- a. C. Mác
- b. Ph. Ăngghen
- c. V.I. Lênin
- d. Hồ Chí Minh

Câu 30. Hồ Chí Minh bắt đầu ra đi tìm đường cứu nước vào thời gian nào?

- a. 5/6/1911
- b. 6/5/1911
- c. 5/6/1921
- d. 6/5/1921

Câu 31. Hồ Chí Minh rời Việt Nam, ra đi tìm đường cứu nước ở đâu?

- a. Bến Thủy, Nghệ An
- b. Bến Ninh Kiều, Cần Thơ
- c. Bến Tre
- d. Bến Nhà Rồng, Sài Gòn

Câu 32. Khi xuống tàu, rời quê hương, ra đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh lấy tên gì?

- a. Nguyễn Tất Thành
- b. Nguyễn Sinh Cung
- c. Văn Ba
- d. Nguyễn Ái Quốc

Câu 33. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp vào thời gian nào?

- a. 1919
- b. 1920
- c. 1921
- d. 1922

Câu 34. Nguyễn Ái Quốc trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên vào thời gian nào?

- a. 1920
- b. 1925
- c. 1927
- d. 1930

Câu 35. Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên?

- a. Tham dự Đại hội Tua, sáng lập Đảng Cộng sản Pháp
- b. Tham dự Đại hội Pari, sáng lập Đảng Xã hội Pháp
- c. Tham dự Đại hội Berlin, sáng lập Đảng Cộng sản Đức
- d. Tham dự Đại hội sáng lập Quốc tế Cộng sản

Câu 36. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc cho ra đời tác phẩm:

- a. Đời sống mới
- b. Đường cách mệnh
- c. Đạo đức cách mạng
- d. Bản án chế độ thực dân Pháp

Câu 37. Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp ra đời năm:

- a. 1925
- b. 1926
- c. 1927
- d. 1928

Câu 38. Năm 1927, Nguyễn Ái Quốc cho ra đời tác phẩm:

- a. Bản án chế độ thực dân Pháp
- b. Đường cách mệnh
- c. Tuyên ngôn độc lập
- d. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

Câu 39. Tác phẩm Đường cách mệnh được biên soạn từ:

- a. Những bài viết báo
- b. Những bài phát triển
- c. Bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại lớp huấn luyện cán bộ ở Quảng Châu
- d. Những bài thơ

Câu 40. Nguyễn Ái Quốc sáng lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên vào năm:

- a. 1922
- b. 1923
- c. 1924
- d. 1925

Câu 41. Sự kiện nào đánh dấu tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam hình thành cơ bản?

- a. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930)
- b. Sáng lập Đảng Cộng sản Pháp
- c. Sáng lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
- d. Đọc Tuyên ngôn độc lập

Câu 42. Hồ Chí Minh gặp những khó khăn, thử thách và sự kiên định của Người về con đường cách mạng Việt Nam diễn ra trong khoảng thời gian nào?

- a. 1925 – 1935
- b. 1930 – 1941
- c. 1935 – 1945
- d. 1911 – 1930

Câu 43. Sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về nước vào thời gian nào?

- a. 26/01/1941
- b. 27/01/1941
- c. 28/01/1941
- d. 29/01/1941

Câu 44. Tháng 5 năm 1941, Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị:

- a. Trung ương 5
- b. Trung ương 6
- c. Trung ương 7
- d. Trung ương 8

Câu 45. Tháng 5 năm 1941, Hồ Chí Minh lãnh đạo thành lập tổ chức:

- a. Việt Nam độc lập đồng minh

- b. Việt Nam tự do đồng minh
- c. Việt Nam yêu nước đồng minh
- d. Việt Nam dân chủ đồng minh

Câu 46. Mặt trận Việt Minh là tên gọi tắt của tổ chức:

- a. Việt Nam yêu nước đồng minh
- b. Việt Nam tự do đồng minh
- c. Việt Nam độc lập đồng minh
- d. Việt Nam dân chủ đồng minh

Câu 47. “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được” Điền cụm từ đúng vào chỗ trống

- a. Giai cấp giải phóng
- b. Dân tộc giải phóng
- c. Xã hội giải phóng
- d. Thế giới giải phóng

Câu 48. Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng (lần đầu tiên) trong sự kiện nào?

- a. Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ II (1951)
- b. Đại hội đại biểu Đảng Lao động Việt Nam lần thứ III (1960)
- c. Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ IV (1976)
- d. Hội nghị Trung ương 8 (1941)

Câu 49. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được nói đến trong tác phẩm nào?

- a. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
- b. Tuyên ngôn độc lập
- c. Nhật ký trong tù
- d. Lời kêu gọi chống Mỹ, cứu nước

Câu 50. Tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Nền tảng tư tưởng của toàn Đảng và toàn dân tộc ta
- b. Kim chỉ nam cho hành động của toàn Đảng và toàn dân tộc ta
- c. Cả a và b
- d. Tất cả đều sai

CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN

1. Mục tiêu của cách mạng Việt Nam hiện nay và những yêu cầu cơ bản trong việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong nhận thức và hành động để đạt đến mục tiêu đó.
2. Biện chứng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
3. Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc.
4. Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội.
5. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
6. Tại sao Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định sự đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là mang tính tất yếu?
7. Làm rõ quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc trong tiến trình lịch sử dân tộc Việt Nam?
8. Làm rõ quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước?

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 3

Câu 1: Ai là tác giả của câu nói: “Cái mà tôi cần nhất trên đời là đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập”?

- A. C. Mác
- B. Ph.Ăngghen
- C. V.I.Lênin
- D. Hồ Chí Minh

Câu 2: Hai nội dung chính trong bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* là gì?

- A. Quyền bình đẳng về mặt pháp lý và các quyền tự do, dân chủ
- B. Quyền bình đẳng về mặt pháp lý và các quyền công dân
- C. Quyền bình đẳng về mặt pháp lý và các quyền tự quyết dân tộc
- D. Quyền bình đẳng về mặt pháp lý và các quyền con người

Câu 3: Luận điểm: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do” được trích trong văn bản nào?

- A. *Tuyên ngôn Độc lập* của cách mạng Mỹ năm 1776
- B. *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp năm 1791
- C. *Tuyên ngôn Độc lập* của Hồ Chí Minh năm 1945
- D. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* năm 1848

Câu 4: Điền vào chỗ trống: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ (...) không chịu mất nước, (...) không chịu làm nô lệ”.

- A. nhất quyết - nhất quyết
- B. nhất định - nhất định

- C. nhất trí - nhất trí
- D. nhất loạt - nhất loạt

Câu 5: Theo Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải gắn với vấn đề gì?

- A. Quyền bình đẳng của nhân dân
- B. Tự do của nhân dân.
- C. Dân chủ của nhân dân
- D. Quyền tự quyết của nhân dân

Câu 6: Ai là tác giả của học thuyết “Tam dân”?

- A. Hồ Chí Minh
- B. Ph.Ăngghen
- C. V.I.Lênin
- D. Tôn Trung Sơn

Câu 7: Ngày 6-3-1946, Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ ký với đại diện Chính phủ Pháp Hiệp định gì?

- A. *Hiệp định Sơ bộ*
- B. Hiệp định Giơnevơ
- C. Hiệp định Paris
- D. Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

Câu 8: Luận điểm: “Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà” được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- A. *Đường cách mệnh*
- B. *Tuyên ngôn độc lập*
- C. Sửa đổi lỗi làm việc
- D. *Di chúc*

Câu 9: Trong bức Thư gửi đồng bào Nam Bộ (1946), Hồ Chí Minh khẳng định chân lý gì?

- A. *Không có gì quý hơn độc lập, tự do*
- B. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà
- C. Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam
- D. Đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành

Câu 10: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường nào?

- A. Cách mạng dân chủ nhân dân
- B. Cách mạng xã hội chủ nghĩa
- C. Cách mạng bạo lực
- D. Cách mạng vô sản

Câu 11: Cuộc cách mạng nào thắng lợi đã ảnh hưởng sâu sắc tới Hồ Chí Minh trong việc lựa chọn con đường cứu nước, giải phóng dân tộc?

- A. Cách mạng Tháng Mười Nga
- B. Cách mạng Tân Hợi
- C. Cách mạng Mỹ
- D. Cách mạng Pháp

Câu 12: Năm 1920 sau khi đọc tài liệu nào Hồ Chí Minh tìm thấy ở đó con đường cứu nước, giải phóng dân tộc: con đường cách mạng vô sản?

- A. *Tuyên ngôn Độc lập* của cách mạng Mỹ năm 1776
- B. *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp năm 1791

C. Bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin

D. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* năm 1848

Câu 13: Trong bài viết nào Hồ Chí Minh khẳng định: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao!... Đây là con đường giải phóng chúng ta”?

A. Bản án chế độ thực dân Pháp

B. *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*

C. Lịch sử nước ta

D. Dân vận

Câu 14: Theo Mác và Ăngghen, con đường cách mạng vô sản ở châu Âu là gì?

A. Giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

B. Giải phóng giai cấp - giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng con người

C. Giải phóng xã hội - giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

D. Giải phóng giai cấp - giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

Câu 15: Theo Hồ Chí Minh, con đường cách mạng vô sản ở Việt Nam và các nước thuộc địa là gì?

A. Giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

B. Giải phóng giai cấp - giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng con người

C. Giải phóng xã hội - giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

D. Giải phóng giai cấp - giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng con người

Câu 16: Trong *Chánh cương vắn tắt của Đảng*, Hồ Chí Minh chưa nêu ra chủ trương gì?

A. Thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công, chia cho dân cày nghèo

B. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến

C. Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập

D. Người cày có ruộng

Câu 17: Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do tổ chức nào lãnh đạo?

A. Đảng cộng sản

B. Nhà nước

C. Đảng công nhân

D. Mặt trận dân tộc thống nhất

Câu 18: Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (1927), Hồ Chí Minh đặt vấn đề: Cách mệnh thì trước hết phải có cái gì?

A. *Đảng lao động*

B. *Đảng công nhân*

C. Đảng cộng sản

D. Đảng cách mệnh

Câu 19: Tại Đại hội II của Đảng (1951), Đảng Cộng sản Đông Dương đổi tên gọi thành:

A. *An Nam Cộng sản Đảng*

B. Tân Việt Cách mạng Đảng

C. Đảng Lao động Việt Nam

D. Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 20: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân, lấy liên minh của những giai tầng nào làm nền tảng?

A. Công nhân - tiểu tư sản

B. Công nhân - tư sản

C. Công nhân - nông dân - trí thức

D. Công nhân - nông dân

Câu 21: Theo Hồ Chí Minh, giai cấp nào “nếu thua thì chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới, cho nên họ gan góc”?

A. Công nhân - tiểu tư sản

B. Công nhân - tư sản

C. Công nhân - trí thức

D. Công nhân - nông dân

Câu 22: Ai là tác giả của quan điểm: “Không có sự đồng tình ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiền phong của mình tức là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được”?

A. V.I.Lênin

B. Hồ Chí Minh

C. Các Mác

D. Ăngghen

Câu 23: Ai là tác giả của quan điểm: Cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người”?

A. V.I.Lênin

B. Hồ Chí Minh

C. Các Mác

D. Ăngghen

Câu 24: Khi xác định lực lượng cách mạng là toàn dân, theo Hồ Chí Minh, giai tầng nào là “chủ cách mệnh”, là “gốc cách mệnh”?

A. Công nhân - tiểu tư sản

B. Công nhân - tư sản

C. Công nhân - nông dân - trí thức

D. Công nhân – nông dân

Câu 25: Trong tác phẩm nào Hồ Chí Minh viết: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa”?

A. *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925)

B. *Đường cách mệnh* (1927)

C. *Đời sống mới* (1944)

D. *Di chúc* (1969)

Câu 26: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp gì?

A. Cách mạng dân chủ nhân dân

B. Cách mạng xã hội chủ nghĩa

C. Cách mạng bạo lực

D. Cách mạng vô sản

Câu 27: Theo Hồ Chí Minh, hình thức bạo lực cách mạng của quần chúng được thực hiện dưới hai lực lượng nào?

A. Chính trị và kinh tế

B. Chính trị và quân sự

C. Chính trị và văn hóa

D. Chính trị và ngoại giao

Câu 28: Theo Hồ Chí Minh, *hình thức bạo lực cách mạng* của quần chúng được thực hiện dưới hai hình thức đấu tranh nào?

- A. Đấu tranh chính trị và đấu tranh kinh tế
- B. Đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang
- C. Đấu tranh chính trị và đấu tranh văn hóa
- D. Đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao

Câu 29: Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, hình thức tổng khởi nghĩa của quần chúng nhân dân trong cả nước chủ yếu dựa vào lực lượng nào?

- A. Lực lượng chính trị, kết hợp với lực lượng bộ đội chủ lực
- B. Lực lượng chính trị, kết hợp với lực lượng vũ trang
- C. Lực lượng chính trị, kết hợp với lực lượng dân quân du kích
- D. Lực lượng chính trị, kết hợp với lực lượng bộ đội địa phương

Câu 30: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cộng sản có mấy giai đoạn?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 31: Theo Hồ Chí Minh, giai đoạn thấp của chủ nghĩa cộng sản là gì?

- A. Công xã nguyên thủy
- B. Chế độ phong kiến
- C. Chủ nghĩa tư bản
- D. Chủ nghĩa xã hội

Câu 32: Theo Hồ Chí Minh, *trong xã hội xã hội chủ nghĩa, địa vị cao nhất thuộc về:*

- A. Tiểu tư sản
- B. Nông nhân
- C. Công nhân
- D. Nhân dân

Câu 33: Theo Hồ Chí Minh, *trong xã hội xã hội chủ nghĩa, mọi quyền lợi, quyền lực, quyền hạn thuộc về thuộc về:*

- A. Tiểu tư sản
- B. Nông nhân
- C. Công nhân
- D. Nhân dân

Câu 34: Theo Hồ Chí Minh, nền kinh tế chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dựa trên chế độ sở hữu nào?

- A. Sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể
- B. Sở hữu toàn dân và sở hữu nhà nước
- C. Sở hữu nhà nước và sở hữu tư nhân
- D. Sở hữu nhà nước và sở hữu công cộng

Câu 35: Theo Hồ Chí Minh, thành phần kinh tế nào lãnh đạo nền kinh tế quốc dân và kinh tế hợp tác xã?

- A. Kinh tế tư bản tư nhân
- B. Kinh tế cá thể, tiểu chủ
- C. Kinh tế tư bản Nhà nước
- D. Kinh tế quốc doanh

Câu 36: Theo Hồ Chí Minh, thành phần kinh tế nào là hình thức sở hữu tập thể của nhân dân lao động nên Nhà nước phải bảo đảm ưu tiên phát triển?

- A. Kinh tế tư bản tư nhân
- B. Kinh tế cá thể, tiểu chủ
- C. Kinh tế hợp tác xã
- D. Kinh tế quốc doanh

Câu 37: Theo Hồ Chí Minh, thành phần kinh tế nào Nhà nước phải đặc biệt khuyến khích, hướng dẫn, giúp đỡ?

- A. Kinh tế tư bản tư nhân
- B. Kinh tế cá thể, tiểu chủ
- C. Kinh tế hợp tác xã
- D. Kinh tế quốc doanh

Câu 38: Điền vào chỗ trống: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội phải phát triển (...)”.

- A. Khoa học và văn hóa
- B. Chính trị và văn hóa
- C. Kinh tế và văn hóa
- D. Ngoại giao và văn hóa

Câu 39: Theo Hồ Chí Minh, để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải có nội dung và hình thức như thế nào?

- A. Dân tộc về nội dung và xã hội chủ nghĩa về hình thức
- B. Xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức
- C. Độc lập dân tộc về nội dung và dân chủ về hình thức
- D. Xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân chủ về hình thức

Câu 40: Theo Hồ Chí Minh, nền văn hóa Việt Nam có tính chất gì?

- A. Dân tộc, khoa học và đại chúng
- B. Dân tộc, khoa học và nhân văn
- C. Tiên tiến, yêu nước và đậm đà bản sắc dân tộc
- D. Dân tộc, tiên bộ và hiện đại

Câu 41: Theo Hồ Chí Minh, “của quý báu nhất của nhân dân” là gì?

- A. Việc làm
- B. Tự do
- C. Dân chủ
- D. Bình đẳng

Câu 42: Điền vào chỗ trống: “Việc gì có lợi cho (...) phải hết sức làm, việc gì có hại cho (...) phải hết sức tránh”.

- A. toàn dân - toàn dân
- B. quần chúng - quần chúng
- C. dân - dân
- D. nhân dân - nhân dân

Câu 43: Theo Hồ Chí Minh, tổ chức nào đại diện cho ý chí và quyền lực của nhân dân, thực hiện chức năng quản lý xã hội để biến đường lối, chủ trương của Đảng thành hiện thực?

- A. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- C. Đảng
- D. Nhà nước

Câu 44: Theo Hồ Chí Minh, tổ chức nào như người cầm lái, người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy?

- A. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- C. Đảng
- D. Nhà nước

Câu 45: Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ về chính trị của thời kỳ quá độ là gì?

- A. Phải xây dựng được chế độ dân chủ
- B. Phải xây dựng được nền kinh tế vững mạnh
- C. Phải xây dựng được con người xã hội chủ nghĩa
- D. Phải xây dựng được Nhà nước vững mạnh

Câu 46: Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ quan trọng nhất về kinh tế của thời kỳ quá độ là gì?

- A. Cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công và thương nghiệp hiện đại
- B. Cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công và nông nghiệp hiện đại
- C. Cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công và ngư nghiệp hiện đại
- D. Cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công và lâm nghiệp hiện đại

Câu 47: Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài trong cải tạo và xây dựng kinh tế là gì?

- A. Cải biến
- B. Cải tạo
- C. Xây dựng
- D. Xây mới

Câu 48: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa nào là khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bóc lột?

- A. Chủ nghĩa xã hội
- B. Chủ nghĩa Tam dân
- C. Chủ nghĩa yêu nước
- D. Chủ nghĩa Mác -Lênin

Câu 49: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa nào là khoa học về sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước?

- A. Chủ nghĩa Mác -Lênin
- B. Chủ nghĩa cộng sản
- C. Chủ nghĩa yêu nước
- D. Chủ nghĩa xã hội

Câu 50: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa nào là khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản?

- A. Chủ nghĩa xã hội
- B. Chủ nghĩa Tam dân
- C. Chủ nghĩa Mác -Lênin
- D. Chủ nghĩa yêu nước

CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN

1. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của Đảng Cộng sản đối với cách mạng Việt Nam. Để góp phần xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay, chúng ta cần phải làm gì?
2. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Liên hệ với thực tiễn cách mạng nước ta.
3. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng Cộng sản. Để góp phần xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay, chúng ta cần phải làm gì?
4. Vì sao Hồ Chí Minh quan niệm xây dựng Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng? Chúng ta cần phải làm gì để xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay trong sạch, vững mạnh?
5. Tại sao nói: Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam? Liên hệ thực tiễn cách mạng Việt Nam.
6. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của Hiến pháp và pháp luật trong hoạt động quản lý của nhà nước. Trong giai đoạn hiện nay để tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật và đưa pháp luật vào cuộc sống, Việt Nam cần phải làm gì?
7. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng. Nêu một số giải pháp để thực hiện hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này.
8. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Ý nghĩa thực tiễn của tư tưởng này đối với xây dựng Nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 4

Câu 1: Trong tác phẩm nào Hồ Chí Minh khẳng định: “Cách mạng trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp ở mọi nơi”?

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp (1925)
- B. Đường cách mệnh (1927)
- C. Tuyên ngôn độc lập (1945)
- D. Di chúc (1969)

Câu 2: Trên thế giới nói chung, sự ra đời của một đảng cộng sản là sản phẩm của những yếu tố nào?

- A. Chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân
- B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước
- D. Chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào yêu nước

Câu 3: Theo Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của những yếu tố nào?

- A. Chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân

- B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước
- D. Chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào yêu nước

Câu 4: So với học thuyết Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đưa thêm yếu tố nào vào sự ra đời của một đảng cộng sản?

- A. Chủ nghĩa xã hội khoa học
- B. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- C. Phong trào công nhân
- D. Phong trào yêu nước

Câu 5: Trong bài nói tại Lễ Kỷ niệm 30 năm Ngày lập Đảng, Hồ Chí Minh nêu lên luận điểm quan trọng gì?

- A. Đảng ta là đạo đức, là văn minh
- B. Đảng cầm quyền
- C. Đảng lãnh đạo chính quyền
- D. Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là đầy tớ trung thành của nhân dân

Câu 6: Bài báo *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, ngày 3/2/1969 được đăng trên tờ báo nào?

- A. Giải phóng
- B. Nhân dân
- C. Tiền phong
- D. Cứu nước

Câu 7: Hồ Chí Minh coi yếu tố nào là gốc, là nền tảng của người cách mạng?

- A. Tài năng
- B. Đức
- C. Đạo đức cách mạng
- D. Tư duy chính trị

Câu 8: Điền vào chỗ trống:

*“Giàu sang không thể quyến rũ
Nghèo khó không thể chuyển lay,
(...) không thể khuất phục”.*

- A. Uy vũ
- B. Uy lực
- C. Uy quyền
- D. Uy phong

Câu 9: Nội dung nào là đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, là bước phát triển sang tạo so với lý luận của V.I.Lênin về đảng kiểu mới của giai cấp vô sản?

- A. Đảng là đạo đức, là văn minh
- B. Đảng cầm quyền
- C. Đảng lãnh đạo chính quyền
- D. Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là đầy tớ trung thành của nhân dân

Câu 10: Theo Hồ Chí Minh, nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng là chủ nghĩa gì?

- A. Chủ nghĩa xã hội khoa học
- B. Chủ nghĩa Tam dân
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- D. Chủ nghĩa yêu nước

Câu 11: Điều kiện tiên quyết khi thực hiện nguyên tắc *tập trung dân chủ* thì tổ chức Đảng phải đảm bảo yêu cầu gì?

- A. Hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật
- B. Thực hành dân chủ
- C. Đoàn kết
- D. Trong sạch, vững mạnh

Câu 12: Hồ Chí Minh coi nguyên tắc nào là việc làm thường xuyên như “mỗi ngày phải rửa mặt”?

- A. Tập trung dân chủ
- B. Tự phê bình và phê bình
- C. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác
- D. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng

Câu 13: Theo Hồ Chí Minh, nguyên tắc nào là thang thuốc tốt nhất để làm cho phần tốt trong mỗi tổ chức và mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi?

- A. Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn
- B. Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân
- C. Tự phê bình và phê bình
- D. Đoàn kết quốc tế

Câu 14: Theo Hồ Chí Minh, nhờ có điều gì làm cho Đảng tuy đông người, nhưng khi tiến đánh chỉ như một người?

- A. Kỷ luật
- B. Đoàn kết
- C. Tự phê bình và phê bình
- D. Tập trung dân chủ

Câu 15: Theo Hồ Chí Minh, sức mạnh của một đảng cộng sản bắt nguồn từ yếu tố nào?

- A. Tự phê bình và phê bình
- B. Đoàn kết
- C. Kỷ luật
- D. Tập trung dân chủ

Câu 16: Trong Di chúc, Hồ Chí Minh nêu ý kiến sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam hoàn toàn thắng lợi, công việc cần làm trước tiên là gì?

- A. Xây dựng Đảng
- B. Chinh đốn lại Đảng
- C. Miễn thuế nông nghiệp cho nông dân
- D. Xây dựng con người

Câu 17: Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, “dân là chủ”, nghĩa là xác định điều gì:

- A. Quyền hạn của dân
- B. Trách nhiệm của dân
- C. Nghĩa vụ của dân
- D. Vị thế của dân

Câu 18: Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, “dân làm chủ”, nghĩa là xác định điều gì:

- A. Quyền và nghĩa vụ của dân
- B. Bồn phận và trách nhiệm của dân
- C. Vị thế của dân
- D. Nghĩa vụ và quyền hạn của dân

Câu 19: Chọn phương án sai trong các câu sau: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước vì dân là nhà nước:

- A. Phục vụ nhân dân, đem lại lợi ích cho dân
- B. Chăm lo mọi mặt đời sống nhân dân
- C. Do dân làm chủ, tổ chức nên
- D. Trong sạch, không có đặc quyền

Câu 20: Điền vào chỗ trống: “Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là (...) do nhân dân làm chủ”.

- A. Nhà nước dân chủ cộng hòa
- B. Nhà nước
- C. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
- D. Nước nhà

Câu 21: Để chỉ ra một mặt trách nhiệm của người cán bộ, công chức trong xây dựng một Nhà nước mới, Hồ Chí Minh đã dùng những cụm từ gì?

- A. Phụng sự tổ quốc
- B. Phục vụ nhân dân
- C. Công bộc, đầy tớ
- D. Công bình, chính trực

Câu 22: Theo Hồ Chí Minh, dân chủ còn biểu hiện ở phương thức tổ chức xã hội nhằm hướng đến mục tiêu gì?

- A. Việc gì có lợi cho dân dù nhỏ cũng cố gắng làm, việc gì có hại cho dân dù nhỏ cũng cố gắng tránh.
- B. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân
- C. Dân làm chủ
- D. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân

Câu 23: Cơ quan có quyền lực cao nhất của Nhà nước là gì?

- A. Quốc hội
- B. Tòa án
- C. Ủy ban Thường vụ Quốc hội
- D. Chính phủ

Câu 24: Mọi công việc của bộ máy Nhà nước trong việc quản lý xã hội đều nhằm thực hiện ý chí của tổ chức, cơ quan, lực lượng nào?

- A. Chính phủ
- B. Công nhân
- C. Dân
- D. Quốc hội

Câu 25: Điền vào chỗ trống: Hồ Chí Minh khẳng định "việc nước là việc (...), mỗi người đều có trách nhiệm gánh vác".

- A. chung
- B. riêng
- C. quan trọng
- D. cao quý

Câu 26: Điền vào chỗ trống: “Phải làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, được (...)”?

- A. vui chơi
- B. giải trí
- C. học hành
- D. tập luyện

Câu 27: Cơ chế vận hành của nước ta hiện nay là gì?

- A. Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ

- B. Nhà nước làm chủ, Đảng lãnh đạo, nhân dân quản lý
- C. Đảng quản lý, Nhà nước lãnh đạo, nhân dân làm chủ
- D. Đảng, Nhà nước lãnh đạo, quản lý, nhân dân làm chủ

Câu 28: Điểm đặc sắc nhất trong tư tưởng HCM về nhà nước pháp quyền là gì?

- A. Coi trọng pháp luật trong quản lý xã hội
- B. Đề cao đạo đức trong quản lý xã hội
- C. Đảm bảo tính nghiêm minh và hiệu lực của pháp luật
- D. Kết hợp nhuần nhuyễn cả pháp luật và đạo đức trong quản lý xã hội

Câu 29: Chọn phương án trả lời đúng nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh:

Nhà nước Việt Nam là Nhà nước...

- A. Mang bản chất giai cấp công nhân
- B. Có tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc
- C. Thống nhất bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc
- D. Mang tính dân tộc

Câu 30: Chọn phương án trả lời đúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân là:

- A. Nhà nước phục vụ nhân dân, đem lại lợi ích cho nhân dân
- B. Nhà nước do nhân dân lập nên
- C. Dân là chủ nhà nước, quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân
- D. Tất cả các phương án đều đúng

Câu 31: Ngày 20 - 1 - 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 110 - SL phong quân hàm Đại tướng cho ai?

- A. Văn Tiến Dũng
- B. Võ Nguyên Giáp
- C. Nguyễn Chí Thanh
- D. Lê Trọng Tấn

Câu 32: Theo Hồ Chí Minh, “giặc nội xâm” bao gồm những loại nào?

- A. Tham ô, trộm cắp, kéo bè kéo cánh
- B. Chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa đế quốc
- C. Tham ô, lãng phí, quan liêu
- D. Chủ nghĩa thực dân, phong kiến

Câu 33: Theo Hồ Chí Minh, căn bệnh nào là bệnh gốc sinh ra các bệnh tham ô, lãng phí?

- A. Bệnh quan liêu
- B. Bệnh chủ quan
- C. Bệnh giáo điều
- D. Bệnh xa nhân dân

Câu 34: Hồ Chí Minh quy định có mấy môn thi trong kỳ thi tuyển công chức?

- A. 4 môn
- B. 5 môn
- C. 6 môn
- D. 7 môn

Câu 35: Theo Hồ Chí Minh, bạn đồng minh của hai kẻ địch: chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc, thói quen và truyền thống lạc hậu là gì?

- A. Chủ nghĩa thực dân
- B. Chủ nghĩa đế quốc
- C. Chủ nghĩa giáo điều
- D. Chủ nghĩa cá nhân

Câu 36: Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước dân chủ do tổ chức chính trị nào giữ vị trí và vai trò cầm quyền?

- A. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam
- C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

D. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Câu 37: Theo Hồ Chí Minh, nòng cốt của nhân dân là khối liên minh giữa các giai tầng nào?

- A. Công - nông - tư sản B. Công nhân - doanh nhân - trí thức
C. Công - nông - trí D. Tất cả các phương án đều đúng

Câu 38: Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước thể hiện ở nguyên tắc tổ chức và hoạt động nào?

- A. Đoàn kết thống nhất trong Đảng B. Tự phê bình và phê bình
C. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách D. Tập trung dân chủ

Câu 39: Trong nhà nước dân chủ, nhân dân thực thi quyền lực thông qua mấy hình thức?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 40: Trong nhà nước dân chủ, nhân dân thực thi quyền lực thông qua hình thức gì?

- A. Dân chủ trực tiếp và dân chủ hình thức
B. Dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp
C. Dân chủ trực tiếp và dân chủ nhân dân
D. Dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện

Câu 41: Quyền lực nhà nước là do ai ủy thác cho?

- A. Công nhân B. Nông dân C. Nhân dân D. Trí thức

Câu 42: Điền vào chỗ trống: "Dân bầu mình ra là để (...) cho dân".

- A. làm việc
B. làm đầy tớ
C. làm quan cách mạng
D. làm cán bộ

Câu 43: Điền vào chỗ trống: "Nhân dân có quyền kiểm soát, phê bình nhà nước, có quyền (...) những đại biểu mà họ đã lựa chọn".

- A. bãi miễn B. bổ nhiệm C. ứng cử D. tự ứng cử

Câu 44: Chiều ngày 3-11-2020, Quốc hội khóa XIV đã biểu quyết thông qua nghị quyết bãi nhiệm đại biểu Quốc hội đối với ai?

- A. Nguyễn Đức Chung
B. Trịnh Xuân Thanh
C. Đinh La Thăng
D. Phạm Phú Quốc

Câu 45: Theo Hồ Chí Minh, nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền gì?

- A. Đuổi Chính phủ
B. Khai trừ tư cách đại biểu Quốc hội
C. Bỏ nhiệm Chính phủ mới
D. Thành lập Chính phủ mới

Câu 46: Tên gọi đầy đủ của nước Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1976 là gì?

- A. Việt Nam
B. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
C. Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
D. Vạn Xuân

Câu 47: Tên gọi đầy đủ của nước Việt Nam từ năm 1976 đến nay là gì?

- A. Việt Nam
B. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
C. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
D. Vạn Xuân

Câu 48: Ngày 20-6-2012, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, đã quy định ngày nào hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. $6/1$ B. $11/9$ C. $9/11$ D. $1/6$

Câu 49: Bản Hiến pháp đang có hiệu lực ở Việt Nam là bản Hiến pháp nào?

- ## A. Hiến pháp năm 1946

C. Hiến pháp năm 1992

D. Hiến pháp năm 2013

Câu 50: Theo Hồ Chí Minh, thước đo của một nhà nước vì dân là phải:

A. được lòng dân

B. có đội ngũ cán bộ tốt

C. được dân ủng hộ

D. mưu hạnh phúc cho giai cấp công nhân

CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN

1. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò và sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân tộc? Trong giai đoạn hiện nay Đảng ta cần phải làm gì để phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc?
2. Tại sao trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, giai cấp công nhân, nông dân và trí thức lại giữ vai trò nền tảng? Trong quá trình bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay, Việt Nam cần làm gì để phát huy sức mạnh của khối liên minh công- nông và trí thức?
3. Phân tích những phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh? Phương thức nào giữ vai trò quan trọng nhất? Tại sao?
4. Phân tích những điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh?
5. Tại sao phải thực hiện đoàn kết quốc tế? Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm gì để gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới? Nêu ví dụ minh họa?
6. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam cần phải đoàn kết với các lực lượng quốc tế nào? Trong các lực lượng cần đoàn kết lực lượng nào giữ vai trò quan trọng nhất? Tại sao?
7. Hãy phân tích những nguyên tắc đoàn kết quốc tế? Trong những nguyên tắc đó, nguyên tắc nào là nguyên tắc cơ bản nhất? Vì sao? Liên hệ việc thực hiện nguyên tắc này trong đoàn kết quốc tế hiện nay của nước ta?
8. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại được thể hiện như thế nào? Lấy ví dụ minh họa.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 5

Câu 1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc vì:

- a. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, do quần chúng và vì quần chúng.
- b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đại đoàn kết toàn dân, dựa trên nền tảng liên minh công - nông.
- c. Truyền thống yêu nước - nhân nghĩa.
- d. Tất cả đều đúng.

Câu 2. Tìm phương án sai: Theo Hồ Chí Minh, điều kiện để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc là:

- a. Tôn trọng sự tương đồng của tập thể, tìm điểm khác biệt của cá nhân.
- b. Kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết.
- c. Có lòng khoan dung, độ lượng với con người.
- d. Có niềm tin vào nhân dân.

Câu 3. Tìm phương án đúng.

- a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở cho việc thực hiện đoàn kết quốc tế.
- b. Thực hiện đoàn kết quốc tế là cơ sở cho đại đoàn kết dân tộc.

- c. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đại đoàn kết các dân tộc bị áp bức.
- d. Đoàn kết toàn dân là cơ sở của đoàn kết dân tộc.

Câu 4. Điều kiện thực hiện khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người
- b. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- c. Tôn trọng lợi ích của mỗi dân tộc.
- d. Câu b và c.

Câu 5. Khái niệm “Nhân dân” trong tư tưởng Hồ Chí Minh được hiểu:

- a. Mỗi con người Việt Nam cụ thể.
- b. Quần chúng nhân dân.
- c. Người tán thành mục tiêu cách mạng.
- d. Cả a và b.

Câu 6. Theo Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế:

- a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở cho việc thực hiện đoàn kết quốc tế.
- b. Đại đoàn kết quốc tế là cơ sở cho đại đoàn kết dân tộc.
- c. Đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế có vai trò ngang nhau, cùng là cơ sở của nhau.
- d. Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế không có mối quan hệ với nhau

Câu 7. Theo Hồ Chí Minh, đoàn kết quốc tế có vai trò:

- a. Là vấn đề có ý nghĩa chiến lược quyết định thành công của cách mạng.
- b. Là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của mọi giai đoạn cách mạng.
- c. Nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng.
- d. Là vấn đề có ý nghĩa sách lược đối với cách mạng Việt Nam.

Câu 8. Trong nguyên tắc đoàn kết quốc tế, “có lý” được hiểu là:

- a. Tôn trọng lẫn nhau trên tinh thần cùng chung lý tưởng.
- b. Tuân thủ những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.
- c. Cảm thông lẫn nhau trên tinh thần cùng chung mục tiêu.
- d. Tôn trọng lợi ích của mỗi dân tộc, không xâm hại đến lợi ích chung.

Câu 9. Tìm phương án sai:

- a. Đoàn kết quốc tế là một nhân tố thường xuyên và hết sức quan trọng đối với thắng lợi của cách mạng nước ta.
- b. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng Việt Nam.
- c. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại.
- d. Đoàn kết quốc tế giữ vai trò quyết định nhất đối với thắng lợi của cách mạng nước ta.

Câu 10. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết toàn dân tộc được coi là:

- a. Vấn đề chiến lược, bảo đảm thành công của cách mạng
- b. Thủ đoạn chính trị
- c. Vấn đề mang tính sách lược, tạm thời
- d. Không quan trọng

Câu 11. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất quyền lợi và trách nhiệm.
- b. Đoàn kết trên cơ sở tận dụng tối đa nguồn lực các nước.
- c. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.**
- d. Cả a, b và c đều đúng.

Câu 12. Đại đoàn kết toàn dân tộc với cách mạng Việt Nam có ý nghĩa:

- a. Chiến lược, cơ bản, nhất quán, lâu dài, xuyên suốt.
- b. Lâu dài, xuyên suốt, hàng đầu.
- c. Hàng đầu, trọng yếu.
- d. Cơ bản trong giành độc lập.

Câu 13. Trong lời kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao động Việt Nam 3-3-1951, Hồ Chí Minh nêu: mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là:

- a. Đoàn kết toàn dân, phụng sự tổ quốc.
- b. Toàn Đảng, toàn dân, phụng sự tổ quốc.
- c. Toàn quân, toàn dân, xây dựng tổ quốc.
- d. Tất cả đều sai

Câu 14. Trong đoàn kết quốc tế, *đối với các lực lượng tiến bộ trên thế giới*, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ:

- a. Hòa bình, chống chiến tranh xâm lược.
- b. Dân chủ và dân sinh.
- c. Dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- d. Tự do, quyền bình đẳng.

Câu 15. Trong đoàn kết quốc tế, *đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế*, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ:

- a. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội**
- b. Dân tộc, dân chủ và dân sinh.
- c. Tự do, bình đẳng các dân tộc.
- d. Tự do và quyền bình đẳng, bình quyền.

Câu 16. Trong đoàn kết quốc tế, *đối với các dân tộc trên thế giới*, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ:

- a. Độc lập, tự do và quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- b. Hòa bình trong công lý.
- c. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- d. Dân tộc, dân chủ và dân sinh.

Câu 17. Để thực hiện đại đoàn kết toàn dân, theo Hồ Chí Minh cần phải:

- a. Phải lấy lợi ích chung làm điểm quy tụ, đồng thời tôn trọng các lợi ích khác biệt chính đáng
- b. Kế thừa truyền thống: yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết toàn dân tộc
- c. Phải có lòng khoan dung, độ lượng đối với con người và có lòng tin vào nhân dân.
- d. Tất cả đều đúng.

Câu 18. Theo Hồ Chí Minh, hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết dân tộc là:

- a. Mặt trận dân tộc thống nhất
- b. Đảng cộng sản
- c. Các tổ chức Hội, Đoàn của quần chúng
- d. Nhà nước của dân, do dân, vì dân

Câu 19. Theo Hồ Chí Minh, *đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế*, yếu tố nào đảm bảo vững chắc cho thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản?

- a. Đoàn kết giữa các Đảng
- b. Đoàn kết giữa giai cấp công nhân quốc tế

- c. Đoàn kết giữa giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức
- d. Cả a, b, c đều đúng.

Câu 20. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng của đoàn kết quốc tế là:

- a. Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế
- b. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc
- c. Các lực lượng tiến bộ, những người yêu chuộng hòa bình
- d. Cả a, b, c đều đúng.

Câu 21. Để đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, cần phải làm gì?

- a. Phải quán triệt trong mọi lĩnh vực, từ đường lối, chủ trương, chính sách tới hoạt động thực tiễn của Đảng
- b. Phải cụ thể hóa thành mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp cách mạng phù hợp với từng giai đoạn lịch sử
- c. Phải tập hợp được tất cả các giai cấp, tầng lớp vào việc thực hiện mục tiêu chung của cách mạng
- d. Phải thấm nhuần lời dạy: “Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”

Câu 22. Nguyên tắc cốt lõi trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Hồ Chí Minh để xây dựng và hoạt động Mặt trận dân tộc thống nhất là:

- a. Mặt trận phải được xây dựng trên nền tảng của khối liên minh công nhân – nông dân – trí thức và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- b. Mặt trận phải hoạt động trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối cao của dân tộc và quyền lợi cơ bản của giai cấp công nhân.
- c. Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, bảo đảm đoàn kết ngày càng rộng rãi và bền vững.
- d. Các câu trên đều sai.

Câu 23. Tìm câu sai: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì đối tượng đoàn kết quốc tế là:

- a. Đoàn kết với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.
- b. Đoàn kết với phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc.
- c. Đoàn kết với những nước tư bản chủ nghĩa, với Lào, Campuchia
- d. Đoàn kết với phong trào đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới.

Câu 24. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Mặt trận dân tộc thống nhất là gì?

- a. Là lực lượng lãnh đạo
- b. Là thành viên
- c. Vừa là thành viên, vừa là lực lượng lãnh đạo
- d. Không có vai trò gì

Câu 25. Tháng 9/1947, Hồ Chí Minh tuyên bố chính sách đối ngoại của nước Việt Nam là:

- a. Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai
- b. Làm bạn với tất cả các nước xã hội chủ nghĩa, không xâm phạm lợi ích của ai
- c. Làm bạn với tất cả các nước tư bản chủ nghĩa
- d. Tất cả các câu trên đều sai

Câu 26. Điền vào chỗ trống: Theo Hồ Chí Minh, “đoàn kết là [...], là [...] của thành công”.

- a. Quan trọng, máu chót
- b. Sức mạnh, then chốt
- c. Quan trọng, quyết định
- d. Sức mạnh, quyết định

Câu 27. Theo Hồ Chí Minh, trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phải đứng vững trên lập trường của giai cấp:

- a. Nông dân
- b. Công nhân
- c. Liên minh công – nông – trí thức
- d. Trí thức

Câu 28. Lực lượng làm nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo quan điểm của Hồ Chí Minh là:

- a. Công nhân
- b. Nông dân
- c. Công nhân, nông dân
- d. Công nhân, nông dân và trí thức

Câu 29. Yếu tố “hạt nhân” trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc là:

- a. Liên minh công – nông - trí thức
- b. Sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng
- c. Sự đoàn kết trong toàn thể nhân dân
- d. Tất cả các phương án trên đều đúng

Câu 30. Trong mối quan hệ giữa Đảng và Mặt trận, sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận được thể hiện ở:

- a. Khả năng nắm bắt thực tiễn, phát hiện ra quy luật khách quan để vạch đường lối và phương pháp cách mạng phù hợp
- b. Chỉ ra đường lối, chủ trương, biện pháp tiến hành cách mạng một cách tối ưu nhất
- c. Chỉ ra đường lối, chủ trương, biện pháp tiến hành cách mạng một cách nhanh nhất có thể
- d. Vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin vào công tác lãnh đạo các hoạt động của Mặt trận

Câu 31. Tìm câu sai: Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là:

- a. Làm tốt công tác vận động quần chúng (dân vận)
- b. Thành lập đoàn thể, tổ chức quần chúng phù hợp với từng đối tượng để tập hợp quần chúng
- c. Tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho tất cả các giai cấp, tầng lớp nhân dân
- d. Các đoàn thể, tổ chức quần chúng được tập hợp và đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất

Câu 32. Điền vào chỗ trống: Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Một dân tộc không [...] mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”.

- a. Tự lực cánh sinh
- b. Tự lực tự cường
- c. Độc lập tự chủ
- d. Tự mình nỗ lực

Câu 33. Trong các lực lượng đoàn kết quốc tế, lực lượng nào quan trọng nhất?

- a. Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế
- b. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc
- c. Lực lượng tiến bộ, những người yêu chuộng hòa bình, dân chủ, tự do và công lý
- d. Các lực lượng đều có vai trò ngang nhau

Câu 34. Theo Hồ Chí Minh: “Cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc của [...]”.

- a. Công nhân
- b. Nông dân
- c. Nhân dân
- d. Một hai người.

Câu 35. Điền vào chỗ trống. Theo Hồ Chí Minh: “Làm cho các dân tộc thuộc địa, từ trước đến nay vẫn tách biệt nhau, hiểu biết nhau hơn và đoàn kết lại để đặt cơ sở cho một liên minh phương Đông tương lai, khối liên minh này sẽ là một trong những cái cánh của [...]”.

- a. Cách mạng thế giới.
- b. Cách mạng vô sản.
- c. Cách mạng thuộc địa.
- d. Cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 36. Năm 1941, Mặt trận dân tộc thống nhất được lấy tên là “Việt Nam độc lập đồng minh”, gọi tắt là:

- a. Liên Việt
- b. Đồng minh
- c. Việt Minh
- d. Tất cả đều sai

Câu 37. Tháng 9/1955, tổ chức của Mặt trận dân tộc thống nhất ra đời có tên gọi là?

- a. Việt Nam độc lập đồng minh.
- b. Mặt trận Tân Việt.
- c. Mặt trận độc lập đồng minh.
- d. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 38. “...toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Đoạn văn trên được trích trong văn kiện nào của Hồ Chí Minh?

- a. Đường Kách mệnh.
- b. Lời kêu gọi ngày 17/7/1966.
- c. Báo cáo Chính trị tại Đại hội III của Đảng năm 1960.
- d. Di chúc.

Câu 39. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết toàn dân tộc là:

- a. Vấn đề có ý nghĩa chiến lược
- b. Vấn đề có ý nghĩa sách lược
- c. Phương pháp chính trị
- d. Thủ đoạn chính trị

Câu 40. Sức mạnh dân tộc bao gồm những yếu tố chủ yếu nào?

- a. Chủ nghĩa yêu nước.
- b. Tinh thần đoàn kết.
- c. Ý thức tự lực, tự cường.
- d. Cả a, b và c đều đúng

Câu 41. Sức mạnh thời đại bao gồm những yếu tố nào?

- a. Sức mạnh khoa học và công nghệ.

- b. Sự đoàn kết giai cấp công nhân quốc tế.
- c. Sự đoàn kết các dân tộc bị áp bức.
- d. Cả a, b và c đều đúng

Câu 42. Tổ chức, lực lượng nào sau đây không nằm trong Mặt trận dân tộc thống nhất?

- a. Đảng Cộng sản.
- b. Nhà nước xã hội chủ nghĩa.
- c. Các tổ chức chính trị xã hội.
- d. Tất cả các phương án trên

Câu 43. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, có mấy nguyên tắc xây dựng khối đoàn kết quốc tế?

- a. 1 nguyên tắc
- b. 2 nguyên tắc
- c. 3 nguyên tắc
- d. 4 nguyên tắc

Câu 44. Trong những khẩu hiệu tập hợp lực lượng dưới đây, khẩu hiệu nào do Hồ Chí Minh nêu lên?

- a. Vô sản tất cả các nước liên hiệp lại
- b. Vô sản các nước và các dân tộc bị áp bức trên thế giới đoàn kết lại
- c. Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại
- d. Nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới đoàn kết lại

Câu 45. Chọn câu trả lời đúng nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh về Mặt trận dân tộc thống nhất:

- a. Mặt trận dân tộc thống nhất là tổ chức của các đảng phái, các đoàn thể, các nhân sĩ
- b. Mặt trận dân tộc thống nhất là tổ chức của các tầng lớp nhân dân
- c. Mặt trận dân tộc thống nhất là tổ chức của giai cấp công nhân, nông dân, lao động trí óc
- d. Mặt trận dân tộc thống nhất là nơi quy tụ mọi tổ chức chính trị – xã hội và cá nhân người Việt nam ở trong nước và nước ngoài

Câu 46. Điền vào chỗ trống. Hoàn thành câu nói của Hồ Chí Minh: “Đoàn kết thực sự nghĩa là [...] phải nhất trí và [...] cũng phải nhất trí”.

- a. Mục đích, lập trường
- b. Lập trường, mục đích
- c. Lợi ích, quyền lợi
- d. Quyền lợi, lợi ích

Câu 47. Nguyên tắc *cốt lõi* trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Hồ Chí Minh để xây dựng và hoạt động Mặt trận dân tộc thống nhất là:

- a. Mặt trận phải được xây dựng trên nền tảng của khối liên minh công – nông.
- b. Mặt trận phải hoạt động trên cơ sở bảo đảm quyền lợi cơ bản của giai cấp công nhân.
- c. Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ.
- d. Các câu trên đều sai.

Câu 48. “Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thể này hay thể khác, nhưng thể này hay thể khác đều dòng dõi của tổ tiên ta... Ta phải nhận rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình

thân ái mà cảm hóa họ”. Quan điểm trên của Hồ Chí Minh thể hiện điều kiện gì để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc?

- a. Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc
- b. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người
- c. Phải có niềm tin vào nhân dân
- d. Tất cả đều đúng

Câu 49. Chọn câu sai. Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất là:

- a. Mặt trận phải được xây dựng trên nền tảng của khối liên minh công nhân – nông dân – trí thức và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- b. Mặt trận phải hoạt động trên cơ sở bảo đảm quyền lợi cơ bản của giai cấp công nhân.
- c. Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ
- d. Mặt trận phải đoàn kết lâu dài, chặt chẽ, đoàn kết thật sự, chân thành, thân ái, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Câu 50. Chọn câu sai. Theo Hồ Chí Minh, điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là:

- a. Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc
- b. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người
- c. Phải có niềm tin vào nhân dân
- d. Phải có tinh thần lạc quan, yêu đời, quý trọng hiền tài.

CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN

1. Trình bày khái niệm văn hóa, vai trò của văn hóa và một số lĩnh vực của văn hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhận thức bản thân về vấn đề văn hóa hiện nay?
2. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng. Liên hệ sự nghiệp đổi mới hiện nay ở Việt Nam?
3. Phân tích những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Liên hệ việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh trong tình hình hiện nay sinh viên cần phải làm gì?
4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới? Ý nghĩa của tư tưởng đó trong xây dựng con người mới ở nước ta hiện nay?
5. Vì sao Hồ Chí Minh xác định: yêu thương con người là một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất của người cách mạng? Hiện nay có quan điểm cho rằng tình yêu thương con người của người Việt Nam đang dần mất đi, hãy nêu ý kiến của anh/chị về quan điểm này?
6. Trong các nguyên tắc xây dựng đạo đức mới, nguyên tắc nào giữ vai trò quyết định nhất? Tại sao?
7. Hãy phân tích vai trò của nêu gương trong việc hình thành đạo đức cách mạng. Bản thân anh/chị đã học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu gương như thế nào?
8. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng? Trong giai đoạn hiện nay, để phát huy vai trò của con người trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, anh/chị cần phải làm gì?
9. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội. Ý nghĩa của quan điểm này đối với việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong giai đoạn hiện nay.
10. Phân tích câu nói của Hồ Chí Minh: “Trời có bốn mùa xuân hạ thu đông/ Đất có bốn phương đông tây nam bắc/ Người có bốn đức cần, kiệm, liêm chính/ Thiếu một mùa thì không thành trời/ Thiếu một phương thì không thành đất/ Thiếu một đức thì không thành người”. Vận dụng quan điểm trên vào việc xây dựng lối sống đạo đức của sinh viên hiện nay.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG 6

Câu 1. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, về nội dung, bản sắc văn hóa dân tộc là:

- a. Sự biểu hiện qua ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm và nghĩ.
- b. Lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc.
- c. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- d. Sự tiếp nhận và biến đổi văn hóa.

Câu 2. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, về hình thức, bản sắc văn hóa dân tộc:

- a. Biểu hiện qua ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm và nghĩ
- b. Lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc

- c. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- d. Sự tiếp nhận và biến đổi văn hóa.

Câu 3. Bản Đề cương văn hóa Việt Nam (năm 1943) xác định nền văn hóa Việt Nam có tính chất là:

- a. Dân tộc về hình thức và tân dân chủ về nội dung
- b. Dân chủ xã hội chủ nghĩa
- c. Dân tộc, khoa học, đại chúng
- d. Tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Câu 4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về ý nghĩa của văn hóa: “Vì lẽ Sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng ảnh. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” được Người viết vào thời gian nào?

- a. Năm 1943 (khi Người còn ở trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch)
- b. Năm 1947 (khi Người viết tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc”)
- c. Năm 1943 (trong bài “Người cán bộ cách mạng”)
- d. Năm 1947 (trong “Bài xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội”)

Câu 5. Trong quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị, kinh tế, xã hội, Người cho rằng:

- a. Chính trị là yếu tố quan trọng hàng đầu, giữ vai trò quyết định đối với sự tồn tại và phát triển của dân tộc.
- b. Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng, tồn tại độc lập với kinh tế và hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế.
- c. Đây là bốn vấn đề phải được coi là quan trọng ngang nhau và có sự tác động qua lại lẫn nhau
- d. Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội là bốn vấn đề quan trọng. Trong đó, yếu tố kinh tế giữ vai trò quyết định đối với sự tồn tại và phát triển của một quốc gia.

Câu 6. Hồ Chí Minh viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân...” trong tác phẩm nào?

- a. Di chúc (1969)
- b. Đạo đức cách mạng (1958)
- c. Người cán bộ cách mạng (1955)
- d. Sửa đổi lỗi làm việc (1947)

Câu 7. Hồ Chí Minh viết: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang” trong tác phẩm nào?

- a. Đạo đức cách mạng (1958)
- b. Người cán bộ cách mạng (1955)
- c. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (1969)
- d. Đường cách mệnh (1927)

Câu 8. Hồ Chí Minh yêu cầu “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng... Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, hay là không”, thể hiện trong tác phẩm nào?

- a. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư (1949)
- b. Di chúc (1969)
- c. Người cán bộ cách mạng (1955)

d. Đạo đức cách mạng (1958)

Câu 9. Hồ Chí Minh chỉ rõ, cán bộ, đảng viên muốn cho dân tin, dân phục, thì cần nhớ rằng: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có ...”. Phẩm chất Hồ Chí Minh đề cập đến trong câu trên là:

- a. Trí tuệ, nhân cách
- b. Tư cách, đạo đức
- c. Lối sống lành mạnh
- d. Trí lực, thể lực

Câu 10. Hồ Chí Minh viết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” trong tác phẩm nào?

- a. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư (1949)
- b. Đạo đức cách mạng (1958)
- c. Đường cách mệnh (1927)
- d. Di chúc (1969)

Câu 11. “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho đoàn viên và thanh niên, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên””. Lời dạy trên của Hồ Chí Minh được thể hiện trong tác phẩm nào?

- a. Di chúc (1969)
- b. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân (1969)
- c. Đạo đức cách mạng (1955)
- d. Bài xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội (1961)

Câu 12. Trong bài Đạo đức cách mạng (1955), Hồ Chí Minh viết: “Tuy năng lực và công việc mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ; nhưng ai giữ được [...] đều là người cao thượng”. Điền từ còn thiếu vào câu trên:

- a. Đức tính hy sinh
- b. Trí tuệ
- c. Đạo đức
- d. Chí công vô tư

Câu 13. “Nhà nước ta ngày nay là của tất cả những người lao động. Vậy công nhân, nông dân, trí thức cách mạng cần nhận rõ rằng: Hiện nay, nhân dân lao động ta là những người làm chủ nước ta, chứ không phải là những người làm thuê cho giai cấp bóc lột như thời cũ nữa. Chúng ta có quyền và có đủ điều kiện để tự tay mình xây dựng đời sống tự do, hạnh phúc cho mình”. Đoạn văn trên được trích trong tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

- a. Bài xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội (1961)
- b. Đường cách mệnh (1927)
- c. Người cán bộ cách mạng (1955)
- d. Đạo đức cách mạng (1958)

Câu 14. Trong quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng, phẩm chất đạo đức bao trùm quan trọng nhất và chi phối các phẩm chất khác là:

- a. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
- b. Trung với nước, hiếu với dân
- c. Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa
- d. Có tinh thần quốc tế trong sáng

Câu 15. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức có vai trò:

- a. Là nền tảng lý luận của người cách mạng

- b. Là cái gốc, là nền tảng của người cách mạng
- c. Là định hướng lý tưởng của người cách mạng
- d. Là cơ sở tư tưởng của người cách mạng

Câu 16. Năm 1965, Hồ Chí Minh viết: “Phải luôn luôn nâng cao chí khí cách mạng “trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Đây là lời dặn của Hồ Chí Minh với tầng lớp, đội ngũ nào?

- a. Trí thức
- b. Đội viên Đội Thiếu niên tiền phong
- c. Thanh niên
- d. Hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ

Câu 17. Theo Hồ Chí Minh, người cách mạng phải có [...] làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang. Hãy điền từ thích hợp vào chỗ (...)

- a. Lòng kiên nhẫn
- b. Chủ nghĩa Mác - Lênin
- c. Trình độ chuyên môn giỏi
- d. Đạo đức cách mạng

Câu 18. Hồ Chí Minh quan niệm: “Một dân tộc biết [...], là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiên bộ”

- a. Cần, kiệm, biết liêm
- b. Chí công vô tư
- c. Thương yêu con người
- d. Đoàn kết quốc tế

Câu 19. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong xây dựng nền đạo đức mới là:

- a. Nêu gương về đạo đức
- b. Nói đi đôi với làm
- c. Xây đi đôi với chống
- d. Tu dưỡng đạo đức suốt đời

Câu 20. Trong nguyên tắc “Nêu gương về đạo đức”, Hồ Chí Minh đòi hỏi cán bộ, đảng viên: “Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: [...]”. 3 mặt theo quan điểm của Hồ Chí Minh là:

- a. Vật chất, ý thức và tri thức
- b. Đạo đức, ý thức và kinh nghiệm
- c. Tinh thần, vật chất và văn hóa
- d. Đạo đức, ý thức và tinh thần

Câu 21. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, nguồn gốc của mọi thứ tệ nạn là:

- a. Thói ích kỷ, bè phái
- b. Tệ quan liêu, hách dịch
- c. Tệ tham ô, lãng phí
- d. Chủ nghĩa cá nhân

Câu 22. Hồ Chí Minh viết: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Lời dặn trên của Bác nhắc nhở mọi người phải:

- a. Nói đi đôi với làm
- b. Nêu gương đạo đức
- c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời
- d. Xây đi đôi với chống

Câu 23. “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc Người có bốn đức: [...]

Thiếu một mùa thì không thành trời

Thiếu một phương thì không thành đất Thiếu một đức thì không thành người”

Bốn đức Hồ Chí Minh nhắc đến trong câu trên là:

- a. Nhân, Trí, Dũng, Liêm
- b. Trí, Dũng, Trung, Hiếu
- c. Chí công vô tư
- d. Cần, Kiệm, Liêm, Chính

Câu 24. Những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới theo quan điểm của Hồ Chí Minh là:

- a. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm.
- b. Trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Yêu thương con người, sống có nghĩa có tình; Có tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng.
- c. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức; Xây đi đôi với chống; Tu dưỡng đạo đức suốt đời.
- d. Chống chủ nghĩa cá nhân; Trung thực; Gắn bó mật thiết với nhân dân.

Câu 25. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, tinh thần quốc tế trong sáng phải gắn liền với:

- a. Chủ nghĩa yêu nước chân chính
- b. Sự tiến bộ của nhân loại
- c. Lợi ích của dân tộc
- d. Cả ba câu trên đều sai

Câu 26. Trong cuộc đấu tranh chống những hiện tượng phi đạo đức, theo Hồ Chí Minh kẻ địch nguy hiểm nhất:

- a. Thối ba hoa
- b. Sự tham lam
- c. Chủ nghĩa cá nhân
- d. Chủ nghĩa đế quốc

Câu 27. Theo Hồ Chí Minh: “Muốn có chủ nghĩa xã hội, phải có [...]”.

- a. Con người xã hội chủ nghĩa
- b. Nền tảng vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội
- c. Độc lập dân tộc
- d. Kinh tế phát triển

Câu 28. Trong mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị, Hồ Chí Minh cho rằng:

- a. Văn hóa và chính trị có mối quan hệ độc lập hoàn toàn với nhau
- b. Văn hóa và chính trị có mối quan hệ với nhau, trong đó chính trị đóng vai trò quyết định
- c. Văn hóa không đứng ngoài mà ở trong chính trị, phục vụ nhiệm vụ chính trị
- d. Văn hóa và chính trị có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó văn hóa đóng vai trò quyết định

Câu 29. Trong mối quan hệ giữa văn hóa và kinh tế, Hồ Chí Minh cho rằng:

- a. Văn hóa và kinh tế có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó kinh tế đóng vai trò quyết định
- b. Văn hóa và kinh tế có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó văn hóa đóng vai trò quyết định
- c. Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng, độc lập hoàn toàn với kinh tế.

d. Văn hóa đứng trong kinh tế, không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế.

Câu 30. Lĩnh vực văn hóa cụ thể đóng vai trò là động lực có ý nghĩa soi đường cho quốc dân đi, lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ là:

- a. Văn hóa chính trị
- b. Văn hóa văn nghệ
- c. Văn hóa giáo dục
- d. Văn hóa đạo đức, lối sống.

Câu 31. Lĩnh vực văn hóa cụ thể đóng vai trò là động lực góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng là:

- a. Văn hóa chính trị
- b. Văn hóa văn nghệ
- c. Văn hóa giáo dục
- d. Văn hóa đạo đức, lối sống.

Câu 32. Lĩnh vực văn hóa cụ thể đóng vai trò là động lực góp phần nâng cao phẩm giá, phong cách lành mạnh cho con người, hướng con người tới các giá trị chân, thiện, mỹ là:

- a. Văn hóa chính trị
- b. Văn hóa văn nghệ
- c. Văn hóa giáo dục
- d. Văn hóa đạo đức, lối sống.

Câu 33. Lĩnh vực văn hóa cụ thể đóng vai trò là động lực góp phần diệt giặc đói, xóa mù chữ, giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội là:

- a. Văn hóa chính trị
- b. Văn hóa văn nghệ
- c. Văn hóa giáo dục
- d. Văn hóa đạo đức, lối sống.

Câu 34. Trước cách mạng tháng Tám, Hồ Chí Minh quan tâm đến việc xây dựng nền văn hóa dân tộc với các nội dung:

- a. Xây dựng tâm lý, xây dựng luân lý, xây dựng xã hội, xây dựng chính trị, xây dựng kinh tế.
- b. Xây dựng kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội
- c. Xây dựng tâm lý, xây dựng xã hội, xây dựng chính trị, xây dựng kinh tế
- d. Xây dựng chính trị, tâm lý, kinh tế

Câu 35. Điền vào chỗ trống. Hồ Chí Minh khẳng định: “Bao nhiêu lợi ích đều vì [...] Bao nhiêu quyền hạn đều của [...]. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi [...]”

- a. Dân
- b. Nhân dân
- c. Công nhân
- d. Nông dân

Câu 36. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, *trung với nước* là:

- a. Tất cả vì tổ quốc quyết sinh

- b. Yêu nước, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, suốt đời phấn đấu cho Đảng, cho cách mạng
- c. Yêu nước, thương dân, tin dân, thân dân, học hỏi dân, lấy trí tuệ ở dân, kính trọng dân, lấy dân làm gốc.
- d. Tất cả đều sai

Câu 37. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, *hiếu với dân* là:

- a. Đặt lợi ích của nhân dân là tối thượng
- b. Yêu nước, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, suốt đời phấn đấu cho Đảng, cho cách mạng
- c. Yêu nước, thương dân, tin dân, thân dân, học hỏi dân, lấy trí tuệ ở dân, kính trọng dân, lấy dân làm gốc.
- d. Tất cả đều đúng

Câu 38. Theo Hồ Chí Minh, “Đối với mình – Chớ tự kiêu, tự đại; Đối với người: ... Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn” là biểu hiện của chuẩn mực đạo đức nào?

- a. Cần
- b. Liêm
- c. Chính
- d. Chí công vô tư

Câu 39. Chuẩn mực đạo đức nào sau đây có biểu hiện là hoàn toàn vì lợi ích chung, không vì tư lợi; là hết sức công bằng, không chút thiên tư, thiên vị, công tâm, luôn đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết?

- a. Cần
- b. Liêm
- c. Chính
- d. Chí công vô tư

Câu 40. Theo Hồ Chí Minh, “hiếu chủ nghĩa Mác – Lênin là phải sống với nhau [...] Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không [...] thì sao gọi là hiếu chủ nghĩa Mác – Lênin được”.

- a. Có tình có nghĩa
- b. Có lý có tình
- c. Có nghĩa có tình
- d. Có tình có lý

Câu 41. Những biểu hiện sau đây đã vi phạm nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng nào? “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ. Miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm, chính sách của Đảng và Chính phủ”.

- a. Nêu gương về đạo đức
- b. Tu dưỡng đạo đức suốt đời
- c. Nói đi đôi với làm
- d. Xây đi đôi với chống

Câu 42. “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn

nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Quan điểm đó của Hồ Chí Minh đề cập đến nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng nào?

- a. Nêu gương về đạo đức
- b. Tu dưỡng đạo đức suốt đời
- c. Nói đi đôi với làm
- d. Xây đi đôi với chống

Câu 43. Trong nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng: Xây đi đôi với chống, *xây* ở đây có nghĩa là:

- a. Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật chủ nghĩa xã hội
- b. Xây dựng con người xã hội chủ nghĩa
- c. Xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội
- d. Xây dựng các giá trị, các chuẩn mực đạo đức mới

Câu 44. Trong nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng: Xây đi đôi với chống, *chống* ở đây có nghĩa là:

- a. Chống tệ nạn xã hội
- b. Chống các biểu hiện, các hành vi vô đạo đức, suy thoái đạo đức
- c. Chống lại các hành động chống phá cách mạng, chống phá nhà nước
- d. Tất cả đều đúng

Câu 45. Theo Hồ Chí Minh, ý nghĩa của việc xây dựng con người là:

- a. Yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng
- b. Vấn đề vừa cấp bách, vừa lâu dài
- c. Vấn đề có ý nghĩa chiến lược
- d. Tất cả đều đúng

Câu 46. Ý nào sau đây **không** nằm trong nội dung xây dựng con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Có ý thức làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”
- b. Cần kiệm xây dựng đất nước, hăng hái bảo vệ Tổ quốc
- c. Chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ
- d. Có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng

Câu 47. Nội dung nào sau đây **không** nằm trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về *xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* (7-1998)?

- a. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.
- b. Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
- c. Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam
- d. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, thuộc kiến trúc thượng tầng

Câu 48. Văn kiện nào sau đây khẳng định: “con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”?

- a. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)
- b. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (9-6-2014)
- c. Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành trung ương khóa VIII (7-1998)
- d. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (1-2016)

Câu 49. Quan điểm “Dễ trăm lần không dân cũng chịu/ Khó vạn lần dân liệu cũng xong”, “trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân” thể hiện vai trò gì của con người?

- a. Con người là mục tiêu của cách mạng
- b. Con người là động lực của cách mạng
- c. Con người là chính thể thống nhất, toàn diện
- d. Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội.

Câu 50. Hồ Chí Minh viết: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”. Lời dạy trên của Bác nhắc nhở mọi người phải:

- a. Nói đi đôi với làm
- b. nêu gương đạo đức
- c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời
- d. Xây đi đôi với chống